

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 24-02-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa

2. Bà Huỳnh Thị Chi

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Lê Thành T, sinh năm 1987; nơi sinh: tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Làm thuê; cha tên Lê Văn S (chết), mẹ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1961. Vợ, con: Không có.

Tiền án: 02 lần. Ngày 23/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 18 tháng tù theo bản án số 68//2006/HSST về tội trộm cắp tài sản; ngày 13/4/2009 bị Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 16 năm tù theo bản án số 233/2009/HSPT về tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 05/9/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số C đường Đ, Phường T, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Tạm trú: Số M đường T, Phường B, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Ngô Tấn D, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số N đường T, khu phố H, Phường B, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Châu P, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Số B Khóm B, Phường B, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/10/2019 Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị Thu H có rủ Lê Thành T và Nguyễn Văn Châu P đi nhậu, sau khi nhậu nhiều nơi đến khoảng 02 giờ ngày 26/10/2019 thì tất cả về nhậu tại trước nhà của anh T và chị H ở khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, lúc này chỉ còn anh T, T và P nhậu còn chị H đã đi ngủ, nhậu khoảng 30 phút thì anh T cũng vào phòng ngủ. Khi vào phòng ngủ anh T và chị H vẫn để xe mô tô 59C1-956.98 ở trước đầu hẻm, chìa khóa thì để trên bàn nhậu ngay vị trí anh T ngồi. Khi anh T đi ngủ thì T và P vẫn còn ngồi nhậu, T thấy chìa khóa xe mô tô để trên bàn nhậu, còn xe thì dựng trước hẻm không ai trông coi nên liền nảy sinh ý định lấy trộm xe chạy về nhà ở Tiền Giang để cầm lấy tiền tiêu xài. Sau đó T lấy chìa khóa xe đi ra ngoài, P hỏi T đi đâu thì T nói mượn xe về Tiền Giang chơi thì P xin đi theo, T đồng ý chở P đi theo. Khi đến thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang thì T ghé vào quán ăn kêu P gọi đồ ăn còn T chạy đi công việc sẽ quay lại sau. Sau khi bỏ P lại quán ăn thì T chạy xe đến tiệm cầm đồ số N đường T, khu phố H, phường B, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang của ông Ngô Tấn D cầm xe mô tô 59C1-956.98 được 5.000.000 đồng. T trả cho ông D 4.000.000 đồng để chuộc xe mô tô 63B6-097.32 mà T đã cầm trước đó, còn 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Bị T lừa bỏ lại quán ăn ở thị xã Gò Công nên P biết T lấy trộm xe mô tô của chị H nên Pha điện thoại báo cho anh T biết. Anh T và chị H đến công an trình báo. Ngày 17/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long mời T đến làm việc thì T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá số 98 ngày 18/11/2019 của Hội đồng định giá kết luận: Xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu trắng bạc biển số 59C1-956.98 trị giá 15.600.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSND.TPVL ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô 59C1-956.98 đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

Ông Ngô Tấn D yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo cũng đồng ý trả. Xét bị cáo và ông D đã thỏa thuận được việc bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo xe mô tô 63B6-097.32 không liên quan đến việc phạm tội, nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 26/10/2019 bị cáo lợi dụng anh T và chị H ngủ say, nên đã lén lút lấy trộm xe mô tô 59C1-956.98 rồi chạy về Tiền Giang cầm cho tiệm cầm đồ của ông Ngô Tấn D được 5.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 15.600.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm thực hiện nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác phải được mọi người tôn trọng, được pháp luật bảo vệ, nếu ai xâm phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật. Bị cáo là thanh niên, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên đã thực hiện hành vi phạm tội một cách

cố ý gây mất trật tự xã hội và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Bị cáo đã 02 lần bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản và cướp tài sản, đến nay chưa được xóa án tích nhưng không thấy được sai lầm mà sửa chữa. Vì vậy, với hành vi phạm tội này bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm với một hình phạt tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giúp bị cáo cải tạo bản thân trở thành một người công dân có ích và cũng góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo mắc bệnh HIV. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô 59C1-956.98 đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

Ông Ngô Tấn D yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo cũng đồng ý trả. Xét bị cáo và ông D đã thỏa thuận được việc bồi thường nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo xe mô tô 63B6-097.32 không liên quan đến việc phạm tội, nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thành T 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 18/11/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Thành T bồi thường cho ông Ngô Tấn D 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2020 giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Trả lại cho bị cáo xe mô tô 63B6-097.32, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thành T nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- CA TPVL;
- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND xã LH, TXGC;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu